

Bản án số: 71 /2020/HSST
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tin

Bà Đinh Thị Thu Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lành- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLST- HS ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/HSST- QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Thị H, sinh năm 1995; tại thôn D, xã X, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Th, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: Thôn Gi, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Bá S và bà: Nguyễn Thị T; Có chồng: Triệu Phúc Q và 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; **Tiền sự:** Ngày 04/02/2020, Công an xã Th, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ *Trộm cắp tài sản*” ; **Tiền án, nhân thân:** không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt) .

Người bị hại:

1. Chị Thân Thị H1, sinh năm 1983(vắng mặt)

Cư trú tại: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Cư trú tại: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị H, sinh năm 1995, nơi ĐKKHKT: thôn Th, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là công nhân của Công ty TNHH Luxshare có địa chỉ tại khu công nghiệp V, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. H thuê phòng trọ tại thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. H có 01 tiền sự về hành vi “ *Trộm cắp tài sản*”. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 11/8/2020 và ngày 15/8/2020, Hoài thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Y, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 11/8/2020, H đi bộ từ phòng trọ đến cửa hàng của chị Thân Thị H1, sinh năm 1983, ở thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang với mục đích tìm mua một số đồ dùng cá nhân. Khi đến cửa hàng chị H1, H vào bên trong cửa hàng nhưng không thấy có người trông coi. H nảy sinh ý định trộm cắp tiền của cửa hàng để chi tiêu cá nhân. H đến khu vực quầy bán hàng ở bên phải cửa hàng, dùng tay phải mở ngăn kéo tủ lục soát, phát hiện bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau nên túm một nắm tiền cầm ở tay rồi đi đến phía cuối quầy hàng đếm thì thấy có tổng cộng 1.500.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 05 tờ tiền mệnh giá 100.000đ). H giấu toàn bộ số tiền vừa trộm cắp được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về phòng trọ . Toàn bộ số tiền này H chi tiêu cá nhân hết.

Đối với chị H1, sau giờ nghỉ trưa ra quầy hàng kiểm tra tủ, phát hiện bị mất tiền, kiểm tra, kiểm tra Camera an ninh thấy có người vào cửa hàng lấy tiền của chị. Ngày 12/8/2020, chị làm đơn trình báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y.

Vụ thứ 2: Khoảng 17 giờ ngày 15/8/2020, sau khi hết giờ làm việc tại Công ty, H ra khu vực để đồ của công nhân xưởng D1- Công ty TNHH Luxshare với mục đích lấy đồ dùng cá nhân của mình để đi về. Khi đến chỗ để đồ, H phát hiện trong túi đựng đồ của anh Hoàng Văn T, sinh năm 2001, trú tại: thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang là công nhân của Công ty có đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71, màu đen và một số đồ dùng cá nhân. Thấy tủ đồ của anh T không khóa, H nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của anh T mang đi bán lấy tiền chi tiêu. H cùng tay phải thò vào túi đồ của anh T lấy chiếc điện thoại, rồi đem cất giấu vào túi để đồ của mình, sau đó đi về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, H mở máy, nhưng do có mặt khóa không mở được. H tháo sim thẻ ra thấy trong ốp điện thoại có 01 vé gửi xe máy

số 933 do Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ B phát hành. Thấy vậy, H cất giấu toàn bộ tài sản vừa lấy được dưới chiếc giường ngủ trong phòng trọ.

Anh Hoàng Văn T, sau khi tan giờ ra lấy đồ cá nhân phát hiện điện thoại bị mất, ngày 16/8/2020, anh làm đơn trình báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y.

Ngày 17/8/2020, biết hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp về cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71, màu đen trộm cắp của anh T.

Ngày 17/8/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Y khám xét nơi ở của Đinh Thị H tại thôn Y, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang thu giữ 01 thẻ sim điện thoại di động nhà mạng Vinaphone, 01 vé xe máy số 993 ngày 29/5/2020.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành trưng cầu định giá tài sản xác định giá trị chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A71, màu đen của anh T. Tại bản kết luận định giá số 82 ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: Trị giá chiếc điện thoại di động của anh T tại thời điểm bị trộm cắp trị giá 7.800.000đ.

Cáo trạng số 70/CT- VKSYD ngày 23 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Đinh Thị H về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đinh Thị H phạm tội “ *Trộm cắp tài sản* ”

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Thị H 10 tháng đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về TNDS: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Hường 1.500.000đ.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản là đúng người đúng tội, bị cáo đồng ý nội dung bản cáo trạng, nhất trí với kết luận định giá. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản tiếp nhận người ra đầu thú, Kết luận định giá tài sản số 82/KL-ĐGTS ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Y và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Đinh Thị H có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 11/8/2020 và ngày 15/8/2020, H thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 11/8/2020, tại cửa hàng chị Thân Thị H1, sinh năm 1983, cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, lợi dụng lúc không có người trông coi, H đến quầy bán hàng dùng tay phải mở ngăn kéo tủ lục soát, phát hiện bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau nên túm một nắm tiền rồi đến cuối quầy hàng đếm thì thấy tổng số 1.500.000đ. Toàn bộ số tiền này H chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ 2: Khoảng 17 giờ ngày 15/8/2020, tại khu vực đề đồ của công nhân xưởng D1 Công ty TNHH Lushare, địa chỉ: Khu công nghiệp V, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Thấy tủ đồ anh T không khóa, H lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71 của anh T, chiếc điện thoại trị giá 7.800.000đ.

Tổng giá trị tài sản Đinh Thị H trộm cắp là 9.300.000đ.

Cáo trạng số 70/CT- VKSYD ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Đinh Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh T và chị H1 được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, ngày 04/02/2020 H bị Công an xã Th, huyện Th, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa, nay lại trộm cắp chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục. Bị cáo phạm tội nhiều lần, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ

luật hình sự buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian và áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] *Tình tiết giảm nhẹ*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện nộp chiếc điện thoại di động Sam Sung A71 cho Cơ quan điều tra để trả lại anh T; Sau khi bị phát hiện, bị cáo ra đầu thú, áp dụng 1 phần điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*:

[5.1] Chị Thân Thị H1 khai bị mất 4.000.000đ, Đinh Thị H khai chỉ trộm cắp 1.500.000đ. Cơ quan điều tra tiến hành cho chị H1 và bị cáo H đối chất. Tuy nhiên, các bên vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của các bên, không có chứng cứ nào khác, nên chỉ đủ căn cứ xác định H trộm cắp của chị H1 số tiền là 1.500.000đ. Bị cáo H gây thiệt hại cho chị H1, nay chị H1 yêu cầu bồi thường là phù hợp với Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự chấp nhận 1 phần yêu cầu của chị H1, buộc bị cáo bồi thường cho chị H1 số tiền 1.500.000đ.

[5.2] Ngày 12/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y trả lại anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71 màu đen; 01 thẻ sim điện thoại di động nhà mạng Vinaphone, 01 vé xe máy số 993 ngày 29/5/2020 do Công ty TMHH dịch vụ bảo vệ B phát hành ngày 29/5/2020. Anh T nhận lại tài sản không yêu cầu gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 331; 332, 333; 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án và 5.000.000đ tiền phạt để sung công quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn T không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự, chấp nhận 1 phần yêu cầu của chị Thân Thị H1. Buộc bị cáo Đinh Thị H bồi thường thiệt hại cho chị H1 1.500.000đ.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền bồi thường; Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền phạt, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y 2b);
- Chi cục THA huyện Y(3b);
- Lưu HS.VP;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam;; Bị cáo.
- UBND xã N;

Bùi Thị Hương

